

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HSPT

Ngày : 24-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Dung.

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Hùng Cường

2. Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Ái Dân – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/TLPT-HS ngày 02/01/2018, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2017/HSST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tấn K, sinh 1977 (Tên gọi khác không); Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh.

Hộ khẩu thường trú: 107/2-4, đường N, phường B, quận A, TP. Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 107/2-4, đường N, phường B, quận A, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn B, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; anh, em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn gia đình; bị cáo có vợ Lê Thị TX, sinh năm: 1990 (đã ly hôn năm 2014), có con là Nguyễn Thị N, sinh năm: 2008; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 09/12/1998, bị cáo Nguyễn Tấn K bị Tòa án nhân dân quận A, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2000 chấp hành xong phần án phí ngày 16/10/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2017 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập

- Người bị hại: Bà Cao T, sinh năm: 1968; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Số nhà 985, đường B, phường D, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 28 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Tấn K điều khiển xe máy biển số 59NA – 001.90, đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến huyện C để trộm tài sản, khi chạy ngang qua nhà bà Cao T; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An phát hiện 01 chiếc xe Mô tô hiệu Airblade, màu đỏ - đen mang biển số 62M1 – 06232 của bà T dựng ở sân, trên xe còn gắn chìa khóa nhưng không có người trông giữ, K nảy sinh ý định lấy chiếc xe đem bán lấy tiền tiêu xài. K giấu xe của mình vào một lùm cây ven đường rồi đi bộ quay lại nhà bà T mở cổng vào trong dẫn xe Mô tô hiệu Airblade, biển số 62M1 – 06232 ra ngoài cổng thì bị bà T phát hiện truy hô nên K nổ máy điều khiển xe tẩu thoát đến quán nước của bà Từ Thị A ở ấp T1, xã T, huyện C thì K vào gửi xe, rồi thuê ông Lê T chở K quay lại lấy xe biển số 59NA – 001.90 đem về nhà ông T gửi. Sau đó, K đi bộ lại quán nước của bà A để lấy xe Mô tô biển số 62M1 – 06232, tẩu thoát đến ngã tư xoài đôi thì bị Công an huyện C và Công an xã P, huyện C bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 107/KLĐG ngày 29/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận 01 (Một) xe Mô tô hiệu Airblade, màu đỏ - đen mang biển số 62M1 – 06232, đã qua sử dụng trị giá 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2017/HSST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 01 (Một) năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2017.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí; quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 04/12/2017, bị cáo Nguyễn Tấn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn K thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lợi dụng lúc chị T sơ ý đã lén lút

chiếm đoạt xe máy trị giá 20.000.000đ. Bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan; bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đề nghị: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Tấn K về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là đã xem xét đánh giá đúng mức độ hành vi của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Khoảng 16 giờ, ngày 28 tháng 9 năm 2017, bị cáo Nguyễn Tấn K đã lén lút chiếm đoạt của bà Cao Thanh T 01 chiếc xe Mô tô hiệu Airblade, màu đỏ - đen mang biển số 62M1 – 06232, trên đường tẩu thoát đến ngã tư xoài đôi thuộc xã P, huyện C, thì bị Công an huyện C phối hợp với Công an xã P, huyện C bắt cùng tang vật. Trị giá tài sản 01 chiếc xe Mô tô hiệu Airblade, màu đỏ - đen mang biển số 62M1 – 06232, của chị Cao Thanh T là 20.000.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng, không oan, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, trong khi nhân thân bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích.

[3] Bị cáo kháng cáo nhưng không bổ sung thêm tình tiết nào mới nên không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Các khoản khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 88/2017/HSST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn K 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2017.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP. HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Kim Dung